Ký bởi: Bộ Tài chính
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Thời gian ký: 12/10/2021 15:46:44 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1968/QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Thuế doanh nghiệp lớn là đơn vị thuộc Tổng cục Thuế, có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thực hiện quản lý nhà nước về thuế đối với người nộp thuế được xác định là doanh nghiệp lớn (sau đây gọi là doanh nghiệp lớn) và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo đối với các khoản thu ngân sách nhà nước được giao theo quy định. Quản lý thuế trực tiếp đối với các doanh nghiệp theo phân công của cấp có thẩm quyền, phù hợp với quy định của Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Cục Thuế doanh nghiệp lớn có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được cấp mã cơ quan quản lý thu theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thực hiện quản lý nhà nước về thuế đối với doanh nghiệp lớn và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo đối với các khoản thu ngân sách nhà nước được giao theo quy định:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về quản lý thuế với doanh nghiệp lớn;

b) Xây dựng các tiêu chí xác định doanh nghiệp lớn; xây dựng danh sách các doanh nghiệp lớn thuộc phạm vi quản lý thuế trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thuế đối với doanh nghiệp lớn theo phân công của cấp có thẩm quyền. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế, quản lý thuế đối với các doanh nghiệp lớn trên phạm vi cả nước.

d) Tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan thuế các cấp thực hiện các quy định về chính sách thuế, quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn và các đơn vị thành viên trực thuộc của doanh nghiệp lớn hoạt động trên phạm vi cả nước và địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo phân công của cấp có thẩm quyền.

đ) Tổng hợp, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu về quản lý thuế, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn. Tham mưu trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về thuế; các quy định, quy trình quản lý thuế; các vướng mắc phát sinh, vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

e) Phối hợp xây dựng, áp dụng quy trình quản lý rủi ro trong quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn.

g) Phối hợp thực hiện quản lý thuế theo phân công của Tổng cục Thuế đối với các doanh nghiệp lớn thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bao gồm: được phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để phục vụ công tác theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc về việc áp dụng chính sách pháp luật về thuế; thanh tra - kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm đối với các Cục Thuế địa phương trên cơ sở các thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn.

h) Phối hợp quản lý thuế đối với các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định.

i) Tham mưu chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo đối với các khoản thu thuộc ngân sách nhà nước gồm: lợi nhuận còn lại, cổ tức được chia

cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; khoản chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước; các khoản phí, lệ phí thuộc ngân sách trung ương.

2. Quản lý thuế trực tiếp đối với các doanh nghiệp lớn theo phân công của Bộ Tài chính, phù hợp với quy định của Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và quy định pháp luật có liên quan (trừ các khoản thu người nộp thuế nộp theo thông báo của cơ quan thuế địa phương tại địa bàn nơi có đất, nước, khoáng sản thuộc đối tượng chịu thuế gồm: thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền sử dụng đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền sử dụng khu vực biển; lệ phí trước bạ), cụ thể:

a) Thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; đăng ký thuế, khai thuế, khấu trừ thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế; gia hạn thuế, bù trừ thuế, hoàn trả tiền thuế nộp thừa; kế toán thuế, thống kê thuế; quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; thanh tra, kiểm tra thuế; giải quyết khiếu nại về thuế.

b) Trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc về chính sách thuế và quản lý thuế đối với doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý thuế trực tiếp.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước được giao hàng năm theo quy định.

d) Theo dõi, tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tham mưu, phối hợp đề xuất các giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước được giao của Cục Thuế doanh nghiệp lớn theo quy định.

đ) Tổ chức thực hiện quản lý hóa đơn, chứng từ đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn theo Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Thực hiện quản lý thu ngân sách nhà nước đối với khoản phí, lệ phí và các khoản thu khác do cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài thực hiện thu theo quy định của Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Thực hiện quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam theo quy định của Luật Quản lý thuế, bao gồm: cấp mã số thuế, tiếp nhận tờ khai thuế và thực hiện các công việc có liên quan đến việc khai thuế, nộp thuế của nhà cung cấp ở nước ngoài; cập nhật danh sách các nhà cung cấp nước ngoài đã đăng ký thuế, kê khai hoặc công bố tên, địa chỉ website của nhà cung cấp ở nước ngoài chưa thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế tại Việt Nam để thực hiện đôn đốc kê khai, nộp thuế, truy thu thuế và thực hiện các biện pháp quản lý thuế khác theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu, giải quyết đề nghị áp dụng thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (Advance Pricing Arrangement - APA) theo quy định; Phối hợp để thực hiện đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện thỏa thuận song phương, đa phương với cơ quan lý thuế nước ngoài theo đề nghị áp dụng APA song phương hoặc APA đa phương của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn. Hướng dẫn Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giải quyết đề nghị áp dụng APA của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế. Tham mưu cho Tổng cục Thuế tổ chức thẩm định hoặc thành lập hội đồng để thẩm định các nội dung dự thảo APA theo quy định. Theo dõi, tổng hợp tình hình giải quyết đề nghị áp dụng APA của các doanh nghiệp trên phạm vi cả nước.

6. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế; thực hiện thanh tra, kiểm tra thuế theo kế hoạch đã được phê duyệt và thanh tra, kiểm tra thuế theo chuyên đề hoặc đột xuất theo phân công của cấp có thẩm quyền.

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn, bao gồm: dữ liệu của cơ quan thuế; thông tin, tài liệu, dữ liệu thương mại mua của các đơn vị cung cấp và thông tin trao đổi với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Yêu cầu người nộp thuế, các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết cho việc quản lý thu thuế; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân không thực hiện trách nhiệm trong việc phối hợp với cơ quan thuế để thu thuế vào ngân sách nhà nước.

9. Giữ bí mật thông tin của người nộp thuế; xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện quản lý, phân công công chức theo quy định của pháp luật, phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế.

11. Phối hợp thực hiện việc bảo quản và lưu trữ hồ sơ nghiệp vụ, tài liệu của cơ quan theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Cục Thuế doanh nghiệp lớn được tổ chức 05 phòng:

a) Phòng Tổng hợp - Nghiệp vụ - Hỗ trợ người nộp thuế.

b) Phòng Kê khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn.

c) Phòng Quản lý thuế số 1.

d) Phòng Quản lý thuế số 2.

đ) Phòng Quản lý thuế số 3.

Quy chế hoạt động, nhiệm vụ cụ thể của các phòng thuộc Cục Thuế Doanh nghiệp lớn do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Thuế doanh nghiệp lớn có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng; Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục.

Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Cục Thuế doanh nghiệp lớn thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính.

Điều 5. Biên chế và kinh phí

1. Biên chế của Cục Thuế doanh nghiệp lớn do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định trong tổng số biên chế của Tổng cục Thuế.

2. Kinh phí hoạt động của Cục Thuế doanh nghiệp lớn được Tổng cục Thuế bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB (9 b).

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phớc